

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI
BẾN TRE
DONGHAI JOINT STOCK
COMPANY OF BEN TRE

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No.: 57/CV - CTĐH

Bến Tre, ngày 20 tháng 05 năm 2017
Bentre, May 20th, 2017

CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ
NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM

DISCLOSURE OF INFORMATION ON
THE STATE SECURITIES
COMMISSION'S PORTAL AND
HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S
PORTAL

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities
Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock
Exchange*

- Tên tổ chức / *Organization name*: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI BẾN TRE/
DONG HAI JOINT STOCK COMPANY OF BEN TRE
- Mã chứng khoán/ *Securities Symbol*: DHC
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: Lô AIII, KCN Giao Long, xã An Phước, huyện Châu Thành,
tỉnh Bến Tre, Việt Nam/ Lot AIII, Giao Long Industrial Zone, An Phuoc Ward, Chau Thanh
District, Ben Tre Province, Viet Nam.
- Điện thoại/ *Telephone*: 075.3635739
- Fax: 075.3635738
- Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: ông Lê Bá Phương/ Mr Le Ba Phuong
Chức vụ/ *Position*: Tổng giám đốc/ General Director

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu
Information disclosure type: Periodic Irregular 24 hours On demand

Nội dung thông tin công bố (*)/ *Content of Information disclosure (*)*:

- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017/ *Annual General Meeting
Minute of Shareholders in 2017*
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017/ *Annual General Meeting
Resolution of Shareholders in 2017*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 22/05/2017
tại đường dẫn : www.dohacobentre.com.vn

*This information was disclosed on Company/Fund's Potral on date 22/05/2017 Available at:
www.dohacobentre.com.vn*

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước
pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

*I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally
responsible for any misrepresentation.*

Tài liệu đính kèm/Attachment:

- Biên bản số : 01/BB-ĐHĐCĐ/
Minute No: ngày 01/BB-ĐHĐCĐ.
- Nghị quyết số : 01/NQ-ĐHĐCĐ/
Resolution No: 01/NQ-ĐHĐCĐ

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
LEGAL REPRESENTATIVE
TỔNG GIÁM ĐỐC/ GENERAL DIRECTOR



Lê Bá Phương

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐÔNG HẢI BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---o0o---

Số: 01/NQ-ĐHDCĐ

Bến Tre, ngày 20 tháng 05 năm 2017

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 số: 01/BB.ĐHDCĐ ngày 20/05/2017 của Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre.

QUYẾT NGHỊ

Điều I: Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016, nhiệm kỳ 2012-2016

Tỷ lệ biểu quyết: 100%

Điều II: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán và phân phối lợi nhuận năm 2016

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	668.121.590.422
2	Lợi nhuận trước thuế	96.949.120.406
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	11.223.156.184
4	Lợi nhuận sau thuế	85.725.964.222
4.1	Trích quỹ đầu tư phát triển 5% lợi nhuận sau thuế	4.286.298.211
4.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 2 % lợi nhuận sau thuế	1.714.519.284
4.3	Chia cổ tức 20% vốn điều lệ. Trong đó, chia 10% bằng cổ phiếu, 10% bằng tiền mặt.	48.843.491.000
4.4	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2016 chuyển sang 2017	28.906.655.727

Tỷ lệ biểu quyết: 100%

Điều III: Thông qua mức chi thù lao và chi thưởng cho HĐQT, BKS năm 2016

- Chi thù lao cho HĐQT, BKS: 790.000.000 đồng.
- Chi thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành: 1.185.000.000 đồng

Tỷ lệ biểu quyết: 99,93%%

Điều IV: Thông qua Báo cáo Ban kiểm soát năm 2016

Tỷ lệ biểu quyết: 100%

Điều V: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2017 – 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

*** Kế hoạch sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2017 – 2021**



- Giấy kraft: 848.800 tấn
- Bao bì carton: 208.500.000 sản phẩm
- Doanh thu thuần: 9.956 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 816 tỷ đồng

*** Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017**

- Giấy kraft: 55.800 tấn
- Bao bì carton: 31.200.000 sản phẩm
- Doanh thu thuần: 750 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 66 tỷ đồng

Tỷ lệ biểu quyết: 100%

Điều VI: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017:

- Trích lập quỹ đầu tư phát triển: 5% lợi nhuận sau thuế
- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi : 2% lợi nhuận sau thuế
- Chia cổ tức cho cổ đông bằng cổ phiếu hoặc/và tiền mặt: 20% vốn điều lệ.

Tỷ lệ biểu quyết: 100%

Điều VII: Thông qua kế hoạch chi thù lao và chi thưởng cho HĐQT, BKS năm 2017:

- Chi thù lao cho HĐQT, BKS: 790.000.000 đồng.
- Chi thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành: nếu thực hiện đạt kế hoạch: thưởng 1% lợi nhuận sau thuế, nếu thực hiện vượt kế hoạch: thưởng 10% lợi nhuận sau thuế phần vượt kế hoạch.

Tỷ lệ biểu quyết: 99,93%

Điều VIII: Ủy quyền cho HĐQT chọn một Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 trong số ba Công ty kiểm toán sau :

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt – Vietvalues
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Tỷ lệ biểu quyết: 100%

Điều IX: Thông qua điều chỉnh Dự án Nhà máy giấy Giao Long - giai đoạn 2: Tăng tổng vốn đầu tư từ 720.000.000.000 đồng (+/- 10%) lên 1.080.000.000.000 đồng (+/- 5%). ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT triển khai thực hiện Dự án và thực hiện các thủ tục điều chỉnh Dự án có liên quan.

Tỷ lệ biểu quyết: 99,75%

Điều X: Thông qua các nội dung của Tờ trình số 03/TT-ĐHĐCĐ về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016.

- ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016, chi tiết theo tờ trình phương án phát hành đính kèm.
- Tỷ lệ trả cổ tức năm 2016: 10% vốn điều lệ. Hình thức trả cổ tức bằng cổ phiếu.

Tỷ lệ biểu quyết: 100%

Điều XI: Thông qua các nội dung của Tờ trình số 04/TT-ĐHĐCĐ về phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

Tỷ lệ biểu quyết: 99,86%

ĐHĐCĐ thông qua phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, chi tiết theo tờ trình phương án chào bán đính kèm

Nội dung tóm tắt của phương án chào bán như sau:

I. Thông qua phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

1. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán:	5.116.920 cổ phiếu
2. Phương thức chào bán:	Chào bán cổ phiếu ra công chúng
3. Đối tượng chào bán:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu
4. Giá chào bán dự kiến:	18.000 đồng/cổ phiếu
5. Tỷ lệ thực hiện:	5:1 Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền mua và cứ 05 quyền mua sẽ được quyền mua 01 cổ phiếu mới theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
6. Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng
7. Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu:	Cổ đông sở hữu quyền mua cổ phiếu có thể chuyển nhượng quyền mua một (01) lần duy nhất cho đối tượng khác.
8. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không bán hết:	Đối với cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn (nếu có) và cổ phiếu còn thừa do cổ đông hiện hữu không mua hết và/hoặc từ chối mua và/hoặc đến hết hạn đóng tiền mua cổ phiếu mà không đóng tiền mua (sau đây gọi tắt là “Số Cổ Phiếu Còn Lại”): Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) ủy quyền cho HĐQT quyết định đối tượng chào bán, giá chào bán theo nguyên tắc giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu (18.000 đồng/cổ phiếu) và đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

9. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:	Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được sử dụng vào mục đích huy động vốn đối ứng cho dự án Nhà máy giấy Giao Long - Giai đoạn 2
10. Thời gian thực hiện dự kiến:	Sau khi ĐHĐCĐ phê duyệt Phương án chào bán và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCK”) cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán.

II. Phê duyệt các công việc liên quan đến tăng vốn điều lệ

1. Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá cổ phiếu chào bán
2. Chỉnh sửa Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ

III. Đăng ký niêm yết và lưu ký bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm

IV. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị

1. Triển khai Phương án Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu bao gồm:
 - Lựa chọn thời điểm chào bán phù hợp, sao cho có lợi nhất cho cổ đông và cho Công ty;
 - Thực hiện việc chào bán theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoặc thay đổi phương án (ngoại trừ các vấn đề cần sự chấp thuận của ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật) theo yêu cầu của UBCK và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật liên quan;
 - Thay đổi giá chào bán phù hợp trong trường hợp cần thiết theo đúng quy định của pháp luật;
 - Thực hiện các thủ tục chào bán và báo cáo UBCK.
2. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn phương án chào bán thay thế (nếu cần thiết) sao cho việc huy động vốn của Công ty được đảm bảo thành công và đúng quy định của pháp luật. Các điều khoản chào bán trong phương án thay thế phải đảm bảo có lợi nhất cho cổ đông và Công ty.
3. Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung: thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để niêm yết bổ sung tại HOSE và đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD cho toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành thêm theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua;
4. Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần trong Điều lệ của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu cho phù hợp với kết quả phát hành;
5. Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ mới theo kết quả của từng đợt chào bán nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

6. Xây dựng chi tiết phương án phân bổ vốn thu được từ đợt chào bán và lựa chọn thời điểm tiến hành giải ngân sao cho phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và đảm bảo lợi ích cao nhất cho Cổ đông và cho Công ty.
7. Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT thấy là cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu mới.

Điều XII: Thông qua các nội dung của Tờ trình số 05/TT-ĐHĐCĐ về Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động

Tỷ lệ biểu quyết: 99,96%

ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, chi tiết theo tờ trình phương án phát hành đính kèm

Nội dung tóm tắt của phương án phát hành như sau:

I. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2017

1. Số lượng cổ phần dự kiến phát hành:	1.200.000 cổ phiếu
2. Giá phát hành:	18.000 đồng
3. Nguyên tắc xác định giá bán:	Ủy quyền cho HĐQT xây dựng nguyên tắc xác định giá bán chi tiết
4. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành):	4,69%
5. Tiêu chí và đối tượng phát hành:	Người nội bộ và người lao động của CTCP Đông Hải Bến Tre theo danh sách do Hội đồng Quản trị phê duyệt (Ủy quyền HĐQT quyết định chính sách, tiêu chí, duyệt danh sách đối tượng được hưởng ESOP, quyết định tổng số cổ phần ESOP trong tổng số cổ phần được duyệt và số lượng cổ phần cụ thể của từng đối tượng được hưởng)
6. Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu mới phát hành trong đợt Phát Hành ESOP chịu hạn chế chuyển nhượng là 02 (hai) năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành
7. Mục đích phát hành:	Gắn kết lợi ích của đối tượng được mua cổ phiếu ESOP với Công ty Huy động vốn đối ứng cho Dự án Nhà máy giấy Giao Long - Giai đoạn 2.

8. Phương thức xử lý số cổ phần không được đăng ký mua:	Trường hợp người được quyền mua không mua hết số cổ phiếu thì số cổ phiếu này được HĐQT phân phối cho đối tượng khác theo các điều kiện và cách thức mà HĐQT thấy là phù hợp, và không được bán theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện phát hành cho cán bộ công nhân viên được quyền mua với giá chào bán không thấp hơn 18.000 đồng/cổ phiếu.
9. Thời gian thực hiện dự kiến:	Sau khi ĐHĐCĐ phê duyệt Phương án chào bán và sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận. Ủy quyền Hội đồng Quản trị quyết định thời gian cụ thể cho việc phát hành (trong năm 2017)

II. Phê duyệt các công việc liên quan đến tăng vốn điều lệ

1. Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần phát hành
2. Chỉnh sửa Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ

III. Đăng ký niêm yết và lưu ký bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm

IV. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2017:

- Ban hành Quy chế phát hành để thực hiện phương án này;
- Lập và triển khai phương án phát hành chi tiết:
 - ✓ Lập phương án phát hành chi tiết bao gồm nhưng không giới hạn: (i) Số lượng cổ phần phát hành; (ii) Thời điểm phát hành và (iii) Thời gian hạn chế chuyển nhượng phù hợp;
 - ✓ Quyết định tiêu chí, danh sách Cán bộ công nhân viên đủ điều kiện tham gia chương trình và số lượng cổ phần phát hành cho từng Cán bộ công nhân viên;
- Xử lý số lượng cổ phần phát hành không được đăng ký mua hết (nếu có).
- Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án phát hành ESOP;
- Thực hiện việc phát hành theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoặc thay đổi phương án (ngoại trừ các vấn đề cần sự chấp

thuận của ĐHCĐ theo quy định của pháp luật) theo yêu cầu của UBCK và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật liên quan;

- Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung: thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký niêm yết bổ sung tại HOSE và đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo phương án nêu trên;
- Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần trong Điều lệ của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu cho phù hợp với kết quả phát hành;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền; và
- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT thấy là cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phần mới.

Điều XIII: Thống nhất thông qua Danh sách trúng cử HĐQT nhiệm kỳ 2017-2021:

1. Ông Nguyễn Phan Dũng	chiếm tỷ lệ : 87,43%
2. Ông Lê Quang Hiệp	chiếm tỷ lệ : 94,97%
3. Ông Nguyễn Thanh Nghĩa	chiếm tỷ lệ : 98,24%
4. Ông Tatsuyuki Ota	chiếm tỷ lệ : 87,49%
5. Ông Lê Bá Phương	chiếm tỷ lệ : 111,80%
6. Ông Lương Văn Thành	chiếm tỷ lệ : 117,81%

Điều XIV: Thống nhất thông qua Danh sách trúng cử BKS nhiệm kỳ 2017-2021:

1. Ông Nguyễn Quốc Bình	chiếm tỷ lệ : 104,54%
2. Bà Đoàn Hồng Lan	chiếm tỷ lệ : 64,28%
3. Bà Đoàn Thị Bích Thuý	chiếm tỷ lệ : 95,10%

Điều XV: Thống nhất thông qua kết quả bầu chức danh Chủ tịch HĐQT, Phó chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2017-2021:

1. Ông Lê Bá Phương	Chủ tịch HĐQT	Số phiếu : 6/6	tỷ lệ : 100%
2. Ông Lương Văn Thành	Phó CT HĐQT	Số phiếu : 6/6	tỷ lệ : 100%

266
TY
IN
TÁI
E
BẾP

Điều XVI: Thống nhất thông qua kết quả bầu chức danh Trưởng ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2017-2021:

Bà Đoàn Thị Bích Thuý Trưởng BKS Số phiếu : 2/3 tỷ lệ : 66,67%

Điều XVII: Phê chuẩn Ông Lê Bá Phương - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc điều hành Công ty năm 2017

Tỷ lệ biểu quyết: 100%

Các Ông/Bà trong HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám Đốc và các cổ đông của công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này.



Lê Bá Phương

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

A. THÔNG TIN CÔNG TY

- Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI BẾN TRE**
- Tên viết tắt : **DHC**
- Trụ sở chính : **Lô AIII, Khu Công Nghiệp Giao Long, Xã An Phước, Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam**
- Điện thoại : **075 3611666 - 075 2470655**
- Website : **http://www.dohacobentre.com.vn**
- Giấy CNĐKKD: **Số 1300358260, đăng ký lần đầu ngày 02/04/2003 và đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 06/10/2016 do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Bến Tre cấp.**

B. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

- Thời gian : **Lúc 8 giờ ngày 20 tháng 05 năm 2017**
- Địa điểm : **Hội trường Nhà hàng Đồng Khởi 2 – Số 210B Đại lộ Đồng Khởi, P. Phú Khương, TP. Bến Tre, tỉnh Bến Tre**

C. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

- **Cổ đông Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre (“Công ty”) và đại biểu khách mời theo Thư mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty, Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công ty và Ban Kiểm Soát.**
- **Tổng số cổ đông theo danh sách chốt ngày 04/05/2017 của Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre là 737 cổ đông, nắm giữ tổng cộng 25.584.603 cổ phần, trong đó:**
 - ✓ **Số cổ đông hiện diện là 32 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 7.981.708 cổ phần, chiếm 31,20% tổng số cổ phần Công ty;**
 - ✓ **Số cổ đông vắng mặt và có ủy quyền là 39 cổ đông, sở hữu và đại diện cho**

13.767.145 cổ phần, chiếm 53,81 % tổng số cổ phần Công ty;

✓ Số cổ đông vắng mặt và không có ủy quyền là 666 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 3.835.750 cổ phần, chiếm 14,99% tổng số cổ phần Công ty.

- Đại hội đủ điều kiện để tiến hành theo Điều 18 của Điều lệ Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre.

D. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

- Ông Lương Văn Thành thay mặt Ban tổ chức tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu.
- Ông Nguyễn Hữu Hiệu, Trưởng Ban Kiểm soát, thay mặt Ban tổ chức báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông và công bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội.
- Ông Lương Văn Thành thay mặt Ban tổ chức đại hội đề cử Chủ tọa Đoàn, Ban thư ký và Ban Kiểm phiếu và được đại hội biểu quyết thông qua như sau:

Chủ tọa Đoàn:

1. Ông Lê Bá Phương - Chủ tịch HĐQT
2. Ông Nguyễn Thanh Nghĩa - Phó chủ tịch HĐQT
3. Ông Lê Quang Hiệp - Thành viên HĐQT

Ban Thư ký:

1. Bà Lê Thị Hoàng Huệ - Kế toán trưởng Công ty
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Nhân viên

Ban Kiểm phiếu:

1. Bà Trương Thị Phiêu - Trưởng ban
2. Ông Phạm Thế Tài - Thành viên
3. Ông Huỳnh Cảnh Toàn - Thành viên

I. THÔNG QUA QUI CHẾ ĐẠI HỘI: Ông Lương Văn Thành thay mặt Chủ tọa đoàn thông qua qui chế đại hội.

II. PHẦN BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH VỀ NỘI DUNG CẦN BIỂU QUYẾT THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI:

1. Bà Hồ Thị Song Ngọc – Thành viên HĐQT thông qua các báo cáo:

- Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 và kế hoạch kinh doanh năm 2017.

- Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2012-2016 và kế hoạch nhiệm kỳ 2017-2021.

(Đính kèm tài liệu đại hội).

2. Ông Nguyễn Hữu Hiệu – Trưởng BKS báo cáo hoạt động năm 2016 của Ban kiểm soát. (Đính kèm tài liệu đại hội).
3. Ông Lương Văn Thành – Trưởng Ban Quản lý dự án thông qua Báo cáo tình hình thực hiện Dự án và Tờ trình về việc tăng vốn thực hiện Dự án Nhà máy giấy Giao Long – giai đoạn 2. Báo cáo tình hình sử dụng vốn của đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ. (Đính kèm tài liệu đại hội)
4. Ông Lê Quang Hiệp thông qua Tờ trình số 01/TT-ĐHĐCĐ ngày 12/05/2017 về các vấn đề xin ý kiến ĐHCĐ, Tờ trình số 03/TT-ĐHĐCĐ ngày 12/05/2017 về việc phát hành cổ phiếu để trả 10% cổ tức năm 2016 (Đính kèm tài liệu đại hội).
5. Ông Nguyễn Thanh Nghĩa thông qua Tờ trình số 04/TT-ĐHĐCĐ ngày 12/05/2017 về phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, Tờ trình số 05/TT-ĐHĐCĐ ngày 19/05/2017 về Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (Đính kèm tài liệu đại hội).
6. Ông Nguyễn Thanh Nghĩa thông qua Danh sách ứng cử, đề cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2021: Đại hội đã biểu quyết và thống nhất 100% .

III. PHẦN THẢO LUẬN ĐÓNG GÓP Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG VÀ GIẢI TRÌNH CỦA HĐQT:

Ông Lê Bá Phương - Chủ tịch HĐQT thông tin tình hình và kết quả sản xuất kinh doanh 4 tháng đầu năm 2017, giải trình thêm một số vấn đề liên quan đến kế hoạch kinh doanh năm 2017 và tình hình thực hiện Dự án.

IV. PHẦN BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG

- Bà Trương Thị Phiêu – Trưởng Ban kiểm phiếu đọc Thẻ lệ biểu quyết và Quy chế bầu cử. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết của Đại hội.
- Căn cứ các báo cáo của Ban TGD, HĐQT, Báo cáo tài chính kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận, Báo cáo của Ban kiểm soát.

- Căn cứ các Tờ trình của Hội đồng Quản trị xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông và bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2017-2021.

Kết quả biểu quyết như sau:

1) Vấn đề 1: Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016, nhiệm kỳ 2012-2016

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết 'Đồng ý'	71	21.748.853	100
Phiếu biểu quyết "Không đồng ý"	0	0	0
Phiếu biểu quyết "Không có ý kiến"	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	71	21.748.853	100

Thông qua Vấn đề 1: Theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 1 là 71 phiếu, tương đương 21.748.853 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

2) Vấn đề 2: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán và phân phối lợi nhuận năm 2016

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	668.121.590.422
2	Lợi nhuận trước thuế	96.949.120.406
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	11.223.156.184
4	Lợi nhuận sau thuế	85.725.964.222
4.1	Trích quỹ đầu tư phát triển 5% lợi nhuận sau thuế	4.286.298.211
4.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 2 % lợi nhuận sau thuế	1.714.519.284
4.3	Chia cổ tức 20% vốn điều lệ. Trong đó, chia 10% bằng cổ phiếu, 10% bằng tiền mặt.	48.843.491.000
4.4	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2016 chuyển sang 2017	28.906.655.727

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết 'Đồng ý'	71	21.748.853	100
Phiếu biểu quyết "Không đồng ý"	0	0	0
Phiếu biểu quyết "Không có ý kiến"	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	71	21.748.853	100

Thông qua Vấn đề 2: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 2 là 71 phiếu, tương đương 21.748.853 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

3) Vấn đề 3: Thông qua mức chi thù lao và chi thưởng cho HĐQT, BKS năm 2016

- Chi thù lao cho HĐQT, BKS: 790.000.000 đồng.
- Chi thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành: 1.185.000.000 đồng

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	69	21.733.791	99,93
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	2	15.062	0,07
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	71	21.748.853	100

Thông qua Vấn đề 3: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 3 là 69 phiếu, tương đương 21.733.791 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,93%.

4) Vấn đề 4: Thông qua báo cáo Ban kiểm soát năm 2016

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	71	21.748.853	100
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	71	21.748.853	100

Thông qua Vấn đề 4: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 4 là 71 phiếu, tương đương 21.748.853 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

5) Vấn đề 5: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2017 – 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

*** Kế hoạch sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2017 – 2021**

- Giấy kraft: 848.800 tấn
- Bao bì carton: 208.500.000 sản phẩm
- Doanh thu thuần: 9.956 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 816 tỷ đồng

*** Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017**

- Giấy kraft: 55.800 tấn
- Bao bì carton: 31.200.000 sản phẩm
- Doanh thu thuần: 750 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 66 tỷ đồng

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	71	21.748.853	100
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	71	21.748.853	100

Thông qua vấn đề 5: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 5 là 71 phiếu, tương đương 21.748.853 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

6) Vấn đề 6: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017

- Trích lập quỹ đầu tư phát triển: 5% lợi nhuận sau thuế
- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi : 2% lợi nhuận sau thuế
- Chia cổ tức cho cổ đông bằng cổ phiếu hoặc/và tiền mặt: 20% vốn điều lệ.

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	71	21.748.853	100
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	71	21.748.853	100

Thông qua Vấn đề 6: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 6 là 71 phiếu, tương đương 21.748.853 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

7) Vấn đề 7: Thông qua kế hoạch chi thù lao và chi thưởng cho HĐQT, BKS năm 2017:

- Chi thù lao cho HĐQT, BKS: 790.000.000 đồng.
- Chi thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành: nếu thực hiện đạt kế hoạch: thưởng 1% lợi nhuận sau thuế, nếu thực hiện vượt kế hoạch: thưởng 10% lợi nhuận sau thuế phần vượt kế hoạch.

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	69	21.733.791	99,93
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	2	15.062	0,07
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	71	21.748.853	100

Thông qua vấn đề 7: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 7 là 69 phiếu, tương đương 21.733.791 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,93 %.

8) Vấn đề 8: Ủy quyền cho HĐQT chọn một Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 trong số ba Công ty kiểm toán sau :

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt – Vietvalues
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	71	21.748.853	100
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	71	21.748.853	100

Thông qua Vấn đề 8: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 8 là 71 phiếu, tương đương 21.748.853 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

9) Vấn đề 9: Thông qua điều chỉnh Dự án Nhà máy giấy Giao Long - giai đoạn 2: Tăng tổng vốn đầu tư từ 720.000.000.000 đồng (+/- 10%) lên 1.080.000.000.000 đồng (+/- 5%). ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT triển khai thực hiện Dự án và thực hiện các thủ tục điều chỉnh Dự án có liên quan.

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	68	21.694.114	99,75
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	3	54.739	0,25
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	71	21.748.853	100

Thông qua vấn đề 9: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 9 là 68 phiếu, tương đương 21.694.114 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,75%.

10) Vấn đề 10: Thông qua các nội dung của Tờ trình số 03/TT-ĐHĐCĐ về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016.

ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016, chi tiết theo tờ trình phương án phát hành đính kèm.

Tỷ lệ trả cổ tức năm 2016: 10% Vốn điều lệ. Hình thức trả cổ tức bằng cổ phiếu.

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	71	21.748.853	100
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	71	21.748.853	100

Thông qua Vấn đề 10: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 10 là 71 phiếu, tương đương 21.748.853 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

11) Vấn đề 11: Thông qua các nội dung của Tờ trình số 04/TT-ĐHĐCĐ về phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

ĐHĐCĐ thông qua phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, chi tiết theo tờ trình phương án chào bán đính kèm

Nội dung tóm tắt của phương án chào bán như sau:

I. Thông qua phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

1. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán:	5.116.920 cổ phiếu
2. Phương thức chào bán:	Chào bán cổ phiếu ra công chúng
3. Đối tượng chào bán:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu
4. Giá chào bán dự kiến:	18.000 đồng/cổ phiếu
5. Tỷ lệ thực hiện:	5:1 Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền mua và cứ 05 quyền mua sẽ được quyền mua 01 cổ phiếu mới theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

6. Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng
7. Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu:	Cổ đông sở hữu quyền mua cổ phiếu có thể chuyển nhượng quyền mua một (01) lần duy nhất cho đối tượng khác.
8. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không bán hết:	Đối với cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn (nếu có) và cổ phiếu còn thừa do cổ đông hiện hữu không mua hết và/hoặc từ chối mua và/hoặc đến hết hạn đóng tiền mua cổ phiếu mà không đóng tiền mua (sau đây gọi tắt là “Số Cổ Phiếu Còn Lại”): Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) ủy quyền cho HĐQT quyết định đối tượng chào bán, giá chào bán theo nguyên tắc giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu (18.000 đồng/cổ phiếu) và đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành.
9. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:	Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được sử dụng vào mục đích huy động vốn đối ứng cho dự án Nhà máy giấy Giao Long - Giai đoạn 2
10. Thời gian thực hiện dự kiến:	Sau khi ĐHĐCĐ phê duyệt Phương án chào bán và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCK”) cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán.

II. Phê duyệt các công việc liên quan đến tăng vốn điều lệ

1. Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá cổ phiếu chào bán
2. Chính sửa Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ

III. Đăng ký niêm yết và lưu ký bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm

IV. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị

1. Triển khai Phương án Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu bao gồm:
 - Lựa chọn thời điểm chào bán phù hợp, sao cho có lợi nhất cho cổ đông và cho Công ty;
 - Thực hiện việc chào bán theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoặc thay đổi phương án (ngoại trừ các vấn đề cần sự chấp thuận của ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật) theo yêu cầu của UBCK và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật liên quan;
 - Thay đổi giá chào bán phù hợp trong trường hợp cần thiết theo đúng quy định của pháp luật;

- Thực hiện các thủ tục chào bán và báo cáo UBCK.
- 2. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn phương án chào bán thay thế (nếu cần thiết) sao cho việc huy động vốn của Công ty được đảm bảo thành công và đúng quy định của pháp luật. Các điều khoản chào bán trong phương án thay thế phải đảm bảo có lợi nhất cho cổ đông và Công ty.
- 3. Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung: thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để niêm yết bổ sung tại HOSE và đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD cho toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành thêm theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- 4. Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần trong Điều lệ của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu cho phù hợp với kết quả phát hành;
- 5. Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ mới theo kết quả của từng đợt chào bán nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- 6. Xây dựng chi tiết phương án phân bổ vốn thu được từ đợt chào bán và lựa chọn thời điểm tiến hành giải ngân sao cho phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và đảm bảo lợi ích cao nhất cho Cổ đông và cho Công ty.
- 7. Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT thấy là cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu mới.

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	69	21.718.453	99,86
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	2	30.400	0,14
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	71	21.748.853	100

Thông qua Vấn đề 11: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 11 là 69 phiếu, tương đương 21.718.453 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,86%.

12) Vấn đề 12: Thông qua các nội dung của Tờ trình số 05/TT-ĐHĐCĐ về Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động

ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, chi tiết theo tờ trình phương án phát hành đính kèm.

Nội dung tóm tắt của phương án phát hành như sau:

I. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2017

1. Số lượng cổ phần dự kiến phát hành:	1.200.000 cổ phiếu
2. Giá phát hành:	18.000 đồng
3. Nguyên tắc xác định giá bán:	Ủy quyền cho HĐQT xây dựng nguyên tắc xác định giá bán chi tiết
4. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành):	4,69%
5. Tiêu chí và đối tượng phát hành:	Người nội bộ và người lao động của CTCP Đông Hải Bến Tre theo danh sách do Hội đồng Quản trị phê duyệt (Ủy quyền HĐQT quyết định chính sách, tiêu chí, duyệt danh sách đối tượng được hưởng ESOP, quyết định tổng số cổ phần ESOP trong tổng số cổ phần được duyệt và số lượng cổ phần cụ thể của từng đối tượng được hưởng)
6. Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu mới phát hành trong đợt Phát Hành ESOP chịu hạn chế chuyển nhượng là 02 (hai) năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành
7. Mục đích phát hành:	Gắn kết lợi ích của đối tượng được mua cổ phiếu ESOP với Công ty Bổ sung vốn lưu động hỗ trợ hoạt động kinh doanh của Công ty
8. Phương thức xử lý số cổ phần không được đăng ký mua:	Trường hợp người được quyền mua không mua hết số cổ phiếu thì số cổ phiếu này được HĐQT phân phối cho đối tượng khác theo các điều kiện và cách thức mà HĐQT thấy là phù hợp, và không được bán theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện phát hành cho cán bộ công nhân viên được quyền mua với giá chào bán không thấp hơn 18.000 đồng/cổ phiếu.
9. Thời gian thực hiện dự kiến:	Sau khi ĐHCĐ phê duyệt Phương án chào bán và sau khi được cơ quan nhà

nước có thẩm quyền chấp thuận. Ủy quyền Hội đồng Quản trị quyết định thời gian cụ thể cho việc phát hành (trong năm 2017)

II. Phê duyệt các công việc liên quan đến tăng vốn điều lệ

1. Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần phát hành
2. Chính sửa Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ

III. Đăng ký niêm yết và lưu ký bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm

IV. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2017:

- Ban hành Quy chế phát hành để thực hiện phương án này;
- Lập và triển khai phương án phát hành chi tiết:
 - ✓ Lập phương án phát hành chi tiết bao gồm nhưng không giới hạn: (i) Số lượng cổ phần phát hành; (ii) Thời điểm phát hành và (iii) Thời gian hạn chế chuyển nhượng phù hợp;
 - ✓ Quyết định tiêu chí, danh sách Cán bộ công nhân viên đủ điều kiện tham gia chương trình và số lượng cổ phần phát hành cho từng Cán bộ công nhân viên;
- Xử lý số lượng cổ phần phát hành không được đăng ký mua hết (nếu có).
- Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án phát hành ESOP;
- Thực hiện việc phát hành theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoặc thay đổi phương án (ngoại trừ các vấn đề cần sự chấp thuận của ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật) theo yêu cầu của UBCK và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật liên quan;
- Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung: thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký niêm yết bổ sung tại HOSE và đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo phương án nêu trên;
- Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần trong Điều lệ của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu cho phù hợp với kết quả phát hành;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền; và
- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT thấy là cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phần mới.

Nội dung	Số phiếu	Số cổ phần Biểu quyết	Tỷ lệ (%)
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	69	21.740.606	99,96
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	2	8.247	0,04
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	71	21.748.853	100

Thông qua vấn đề 12: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 12 là 69 phiếu, tương đương 21.740.606 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,96%.

13) Vấn đề 13: Bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017–2021

Căn cứ vào Danh sách đề cử, ứng cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2017-2021 đã được đại hội thông qua, Ban Bầu cử tiến hành kiểm phiếu và đạt được kết quả như sau:

1) Kết quả bầu cử HĐQT nhiệm kỳ 2017-2021:

Stt	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Nguyễn Phan Dũng	19.014.553	87,43%
2	Lê Quang Hiệp	20.655.111	94,97%
3	Nguyễn Thanh Nghĩa	21.366.849	98,24%
4	Tatsuyuki Ota	19.027.703	87,49%
5	Lê Bá Phương	24.315.384	111,80%
6	Lương Văn Thành	25.623.268	117,81%

2) Kết quả bầu cử Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2017-2021:

Stt	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Nguyễn Quốc Bình	22.736.082	104,54%
2	Đoàn Hồng Lan	13.980.272	64,28%
3	Đoàn Thị Bích Thuý	20.685.718	95,11%

3) HĐQT họp phiên đầu tiên, bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2017-2021, kết quả:

1. Ông Lê Bá Phương – Chủ tịch HĐQT Số phiếu: 6/6 Tỷ lệ : 100%
2. Ông Lương Văn Thành– Phó CT HĐQT Số phiếu: 6/6 Tỷ lệ : 100%

4) BKS họp phiên đầu tiên, bầu Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2021, kết quả:

Bà Đoàn Thị Bích Thuý – Trưởng BKS Số phiếu 2/3 Tỷ lệ : 66,67%

***ĐHĐCĐ chia tay HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2012-2016 và ra mắt HĐQT/BKS nhiệm kỳ mới 2017-2021.**

14) Vấn đề 14: Phê chuẩn Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc điều hành Công ty năm 2017.

Đại hội đã biểu quyết 100% ông Lê Bá Phương - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc điều hành Công ty năm 2017.

V. PHẦN KẾT LUẬN

Căn cứ vào kết quả biểu quyết nêu trên, Đại hội nhất trí thông qua các vấn đề sau:

1. Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016, nhiệm kỳ 2012-2016
2. Thông qua báo cáo tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2016.
3. Thông qua mức chi thù lao và chi thưởng cho HĐQT, BKS năm 2016
4. Thông qua báo cáo Ban kiểm soát năm 2016.
5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2017 – 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017
6. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017
7. Thông qua kế hoạch chi thù lao và chi thưởng cho HĐQT, BKS năm 2017
8. Ủy quyền cho HĐQT chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.
9. Thông qua điều chỉnh Dự án Nhà máy giấy Giao Long - giai đoạn 2: Tăng tổng vốn đầu tư từ 720.000.000.000 đồng (+/-10%) lên

1.080.000.000.000 đồng (+/-5%). ĐHĐCĐ uỷ quyền HĐQT triển khai thực hiện Dự án và thực hiện các thủ tục điều chỉnh Dự án có liên quan.

10. Thông qua các nội dung của Tờ trình số 03/TT-ĐHĐCĐ về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016.
11. Thông qua các nội dung của Tờ trình số 04/TT-ĐHĐCĐ về phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
12. Thông qua các nội dung của Tờ trình số 05/TT-ĐHĐCĐ về Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động
13. Thông qua danh sách trúng cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017 – 2021.
14. Thông qua danh sách trúng cử Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2017 – 2021.
15. Thông qua kết quả bầu chức danh Chủ tịch HĐQT, Phó CT HĐQT nhiệm kỳ 2017 – 2021.
16. Thông qua kết quả bầu chức danh Trưởng BKS nhiệm kỳ 2017 – 2021.
17. Phê chuẩn ông Lê Bá Phương - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc điều hành Công ty năm 2017.

Đại hội kết thúc vào lúc 12 giờ 10 phút cùng ngày.

Biên bản này đã được Đại hội thông qua.

Thư ký Đại hội

Lê Chi Hoàng Huệ

Chủ tọa Đại hội



Lê Bá Phương